

Số: /KH-UBND

Đức Thọ, ngày 12 tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi vị trí công tác đội ngũ công chức, viên chức theo Nghị định 59/2019/NĐ-CP và bố trí sắp xếp lại số lượng công chức trên địa bàn huyện Đức Thọ năm 2022

Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng Văn bản số 8052/ UBND-NC₁ ngày 03/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện quy định chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức.

Căn cứ Kế hoạch số 520/KH-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh Ban hành kế hoạch cải cách hành chính; Kế hoạch CCHC của UBND huyện Đức Thọ giai đoạn 2021-2030 số 3940/KH-UBND ngày 27/12/2021; Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đội ngũ công chức, viên chức các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức nhằm chủ động phòng ngừa tham nhũng, khắc phục tình trạng cục bộ, khép kín và thay đổi môi trường làm việc trong các phòng Ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn huyện; đảm bảo tính cân đối cơ cấu vị trí việc làm, phù hợp chuyên môn.

2. Việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức phải tiến hành theo định kỳ đảm bảo dân chủ, khách quan, đúng quy định và được thực hiện trong phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân huyện.

3. Đối tượng áp dụng trong kế hoạch:

- Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 59/2019 đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đang công tác trong các cơ quan, đơn vị sau:

+ Công chức Địa chính – Xây dựng; Tài chính - Kế toán cấp xã, thị trấn;

+ Công chức Tư pháp – Hộ tịch; Nông nghiệp –MT; Văn hóa - XH (phụ trách lĩnh vực LĐT BXH) cấp xã (khuyến khích áp dụng);

+ Viên chức Kế toán các đơn vị sự nghiệp giáo dục bậc Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn huyện;

- Bố trí, sắp xếp lại số lượng công chức cấp xã dôi dư sau sáp nhập, trước mắt điều động công chức từ xã còn dôi dư sang công tác tại các xã còn thiếu; sắp xếp, chuyển đổi Công chức từ Cơ quan Đảng, MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội sang khối chính quyền và ngược lại (nếu có).

II. NỘI DUNG

1. Nguyên tắc trong việc thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác, điều động công tác đối với công chức, viên chức:

a) Việc thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là quy định bắt buộc, áp dụng đối với tất cả các công chức, viên chức được bố trí vào một số vị trí công tác thuộc các lĩnh vực, ngành, nghề quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản khác của pháp luật;

b) Phải thực hiện khách quan, công tâm, khoa học và hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ của công chức, viên chức; chống biểu hiện bè phái, cục bộ, chủ nghĩa cá nhân và giữ được sự ổn định, đoàn kết trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Nghiêm cấm việc lợi dụng các quy định về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức vì mục đích vụ lợi hoặc để trừ dật công chức, viên chức.

c) Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức theo nguyên tắc hoán vị, không làm tăng biên chế của các cơ quan, đơn vị;

d) Phải được tiến hành theo phương án, kế hoạch đã xây dựng và được công bố công khai trong nội bộ cơ quan, đơn vị và gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

2. Trường hợp chưa thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức:

- Không thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trái với chuyên môn, nghiệp vụ và những người còn dưới 18 tháng công tác đến tuổi nghỉ hưu;

- Công chức, viên chức nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Trường hợp phải nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi (do vợ mất hoặc trường hợp khách quan khác) thì công chức, viên chức nam cũng được áp dụng như công chức nữ;

- Công chức, viên chức đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật;

- Công chức, viên chức đang trong thời gian bị khởi tố, điều tra hoặc có liên quan đến công việc đang bị thanh tra, kiểm tra;

- Công chức, viên chức đang điều trị bệnh hiểm nghèo được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận; người đang đi học tập trung từ 12 tháng trở lên, người đang biệt phái.

3. Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác:

- Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là 2 năm (đủ 24 tháng) đến 5 năm (đủ 60 tháng) theo đặc thù của từng ngành, từng lĩnh vực đối với công chức, viên chức chuyên môn nghiệp vụ tại các vị trí trong các lĩnh vực ngành nghề đã được quy định;

- Bố trí điều động sắp xếp lại vị trí, số lượng công chức cấp xã dôi dư sau sáp nhập.

4. Danh mục các vị trí công tác trong các lĩnh vực, ngành, nghề phải định kỳ chuyển đổi:

Thực hiện theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 Trên cơ sở tình hình thực tế tại từng địa phương, đơn vị giao Cơ quan Tổ chức - Nội vụ phối hợp với các phòng, ban liên quan như phòng Tài chính - Kế hoạch, phòng Tài nguyên-Môi trường, phòng GD&ĐT huyện và UBND cấp xã rà soát công chức, viên chức thuộc các chức danh định kỳ phải chuyển đổi vị trí công tác, gồm các lĩnh vực:

- Quản lý ngân sách, tài sản trong cơ quan đơn vị;
- Tài nguyên và môi trường;
- Nông nghiệp và phát triển nông thôn;
- Tư pháp;
- Lao động – TBXH.

Lưu ý: Đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ có một vị trí trong danh mục định kỳ chuyển đổi vị trí công tác mà vị trí này có yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác với các vị trí khác của cơ quan, đơn vị thì việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác do người đứng đầu của cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức đề nghị (bằng văn bản) về Ủy ban nhân dân huyện (qua Cơ quan Tổ chức - Nội vụ) để quyết định đối tượng điều động vị trí công tác do dôi dư sau sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã các công chức còn lại ngoài đối tượng quy định tại Nghị định 59/2019 việc chuyển đổi.

III. PHƯƠNG THỨC TIẾN HÀNH

1. Phương án chuyển đổi: có 2 phương án

- Phương án 1: Chuyển đổi vị trí công tác từ đơn vị này sang đơn vị khác trong cùng một chức danh;

- Phương án 2: Chuyển đổi vị trí công tác (hoán đổi nhiệm vụ) trong cùng một chức danh hoặc từ chức danh này sang chức danh khác trong cùng một đơn vị nhưng phải đảm bảo cơ cấu ngành nghề ngạch công chức, viên chức và phù hợp với chuyên môn đào tạo theo quy định của Pháp luật và được UBND huyện xem xét quyết định.

- Phương án điều chuyển: Điều động, sắp xếp các vị trí công tác còn dôi dư sau sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã.

2. Tổ chức thực hiện:

2.1. Các bước tiến hành:

Căn cứ Kế hoạch này, yêu cầu cơ quan Tổ chức - Nội vụ chủ trì phối hợp các phòng Tài chính - Kế hoạch; Tài nguyên - Môi trường; Giáo dục – Đào tạo và các phòng liên quan; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng, Văn bản số 8052/ UBND-NC1 ngày 03/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện quy định chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức và kế hoạch luân chuyển công chức, viên chức của UBND huyện theo các bước như sau:

Bước 1:

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phối hợp với Đảng ủy, Chi ủy, tổ chức Công đoàn (nếu có) trong cơ quan, đơn vị tổ chức Hội nghị để quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức nắm vững nội dung, nhận thức rõ mục đích, ý nghĩa của việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức.

- Cơ quan Tổ chức - Nội vụ phối hợp với các phòng ban, ngành tham mưu cho UBND huyện xây dựng phương án, kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác công chức, viên chức định kỳ phải chuyển đổi thông báo công khai trong toàn cơ quan, đơn vị được biết.

Bước 2:

UBND huyện thông báo cho các Thủ trưởng cơ quan, đơn vị dự kiến danh sách cụ thể công chức, viên chức đến thời hạn chuyển đổi vị trí công tác .

Bước 3:

- Trên cơ sở danh sách công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn đến thời hạn chuyển đổi vị trí công tác theo quy định, UBND huyện họp thống nhất, Cơ quan Tổ chức - Nội vụ tham mưu cho UBND huyện ra Quyết định chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

2.2 Thời gian thực hiện:

- Từ tháng 02/2022: Giao Cơ quan Tổ chức – Nội vụ tham mưu UBND huyện chuyển đổi, sắp xếp, bố trí một số vị trí công chức chuyên môn tại các xã dư thừa các xã thiếu.

- Từ tháng 5/2022: Giao Cơ quan Tổ chức - Nội vụ huyện chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan làm việc với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có công chức chuyên môn và các trường học có viên chức đến thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác để thống nhất trước khi chuyển đổi theo quy định đồng thời dự kiến điều chuyển một số công chức chuyên môn từ xã còn dư sang xã còn thiếu; chủ trì lập kế hoạch và danh sách một số cán bộ, công chức cấp huyện để chuyển đổi vị trí công tác; lập danh sách báo cáo tập thể lãnh đạo UBND huyện xem xét, quyết định.

- Tháng 6/2021: Ban hành quyết định chuyển đổi, điều động vị trí công tác đối với công chức, viên chức.

Trên đây là kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và bố trí lại đội ngũ công chức sau sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã; Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Hiệu trưởng các trường học nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Nội vụ (B/c);
- Thường trực Huyện ủy; HĐND huyện (B/c);
- Cơ quan Tổ chức - Nội vụ;
- UBMTTQ, các Đoàn thể cấp huyện;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Các Phòng ban đơn vị sự nghiệp;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các đơn vị trường học;
- Lưu: VT, UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Quang Tuấn